

Số: 98 /2026/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 14 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý
trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của
Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 334/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn
chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tuyển dụng,
sử dụng và quản lý viên chức;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn chức
danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh
viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của
Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2026.

2. Bãi bỏ Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh
công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước, chức danh viên
chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, người đứng đầu tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- UBMTTQVN và các đoàn thể thành phố;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố;
- UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Lưu: VT, KM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Cảnh Tuyên

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, cụ thể:

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây gọi chung là Sở và tương đương).
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc Sở.
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố
 - Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.
 - Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.
- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương
 - Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương.
 - Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương.
- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc Sở.
- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường
 - Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường.
 - Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Áp dụng tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, Nhà nước; tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có) và các tiêu chuẩn chung như tiêu chuẩn đối với chức danh công chức lãnh đạo, quản lý quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Nghị định số 334/2025/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước. Đối với một số trường hợp đặc thù thì thực hiện theo Điều 9 Nghị định số 334/2025/NĐ-CP.

2. Về trình độ

a) Về chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm theo quy định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Về lý luận chính trị

Tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền đối với các chức danh tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quy định này.

Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc trung cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền đối với các chức danh tại điểm b khoản 1, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 4 Điều 2 Quy định này.

Đối với các chức danh còn lại tại Điều 2 Quy định này thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và cấp có thẩm quyền về tiêu chuẩn chức danh, đối tượng đào tạo lý luận chính trị đối với trường hợp thuộc đối tượng đào tạo trung cấp lý luận chính trị thì phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc tương đương.

c) Về quản lý nhà nước và khoa học, công nghệ

Phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước hoặc tương đương theo quy định hoặc chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp hoặc theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với chức danh viên chức quản lý. Trường hợp chưa hoàn thành thì phải hoàn thành trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.

Có trình độ chuyên môn hoặc có kinh nghiệm trong triển khai các dự án, chương trình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm (nếu có).

d) Về tin học, ngoại ngữ

Có trình độ tin học, ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm của viên chức quản lý theo quy định hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với trường hợp vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh viên chức quản lý thuộc đơn vị sự nghiệp công lập

1. Đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ; Phó Hiệu trưởng Trường Đại học công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường. Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung, cần bảo đảm tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý theo quy định của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Đối với cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ

Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung, cần bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

a) Nắm chắc các văn bản của Đảng và Nhà nước, am hiểu sâu về hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quản lý ngành, lĩnh vực phụ trách; có kinh nghiệm tổng hợp, tổng kết thực tiễn; đề xuất giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công tác.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố hoặc chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 07 năm trở lên (đối với các đơn vị không có đơn vị cấu thành).

3. Đối với Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương.

Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung, cần bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật, nhất là trong lĩnh vực chuyên môn được giao; có năng lực nghiên cứu và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công; có năng lực tổ chức, điều hành; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương; Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 04 năm trở lên.

4. Đối với Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương

a) Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung, cần bảo đảm các tiêu chuẩn cụ thể tại điểm a khoản 3 Điều này.

b) Đã có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.

5. Đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc Sở

a) Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung, cần bảo đảm các tiêu chuẩn cụ thể tại điểm a khoản 3 Điều này.

b) Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập cùng cấp; Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan, đơn vị thuộc Sở và tương đương hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên (đối với các đơn vị không có đơn vị cấu thành).

6. Đối với cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc Sở

a) Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung, cần bảo đảm các tiêu chuẩn cụ thể tại điểm a khoản 3 Điều này.

b) Đã có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.

7. Đối với Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương; Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường

Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung, cần bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

a) Am hiểu chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực phụ trách; có năng lực nghiên cứu và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công; có năng lực tổ chức, điều hành; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b) Đang giữ chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương.

Hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương; từ đủ 02 năm trở lên đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương.

c) Đang giữ chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường.

Hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường; từ đủ 02 năm trở lên đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trường hợp đã được bổ nhiệm chức vụ quản lý mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị theo quy định thì phải hoàn thiện trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 36 tháng. Hết thời hạn nêu trên mà viên chức quản lý không hoàn thiện tiêu chuẩn theo quy định thì cấp có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật về viên chức và phân cấp quản lý cán bộ, viên chức.

3. Trường hợp viên chức đến thời hạn bổ nhiệm lại hoặc đã thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại viên chức quản lý theo quy định của Đảng và pháp luật trước thời điểm Quy định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa ban hành quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thì tiếp tục thực hiện quy trình; viên chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại khi đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

4. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp./.